

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2020/HS-ST  
Ngày: 25/02/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA  
TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Phước Tiến  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Diễn  
Bà Nguyễn Thị Nhạn
- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Quang Minh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Sỹ – Kiểm sát viên

Trong ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 61/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Ngọc V**, sinh năm 1993, tại Đồng N.

Nơi cư trú: 8B2, KP4, phường Thống N, TP. Biên H, tỉnh Đồng N; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Văn H, sinh năm 1955 và bà Phan Thị Mai L, sinh năm 1967; Vợ: Trương Thị V, sinh năm 1988; Có 01 con, sinh năm 2019.

Tiền án:

+ Tại bản án số 77/2015/HSST ngày 10/02/2015, bị Tòa án nhân dân TP. Biên H xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Tại bản án số 309/2016/HSST ngày 20/5/2016, bị Tòa án nhân dân TP. Biên H xử phạt 10 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không.

Bị bắt: 10/11/2019 (Có mặt).

+ Người bị hại: Anh Lê Hoàng V, sinh năm 1997.

Địa chỉ: số 09, KP2, phường Tân P, TP. Biên H, tỉnh Đồng N. (Vắng mặt).

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Trương Thị V, sinh năm 1988 (Có mặt).

Địa chỉ: 8B2, KP4, phường Thông N, TP. Biên H, tỉnh Đồng N. (Có mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 05 phút ngày 09/11/2019, Võ Ngọc V đến tiệm điện thoại Bin Apple, địa chỉ: số 09, KP2, phường Tân P, TP. Biên H do anh Lê Hoàng V làm chủ tiệm để sửa điện thoại. Lợi dụng sơ hở trong lúc anh V đang sửa chữa điện thoại cho V, V đã lén lút lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB, màu hồng. Sau đó, V đem về đưa cho vợ Trương Thị V sử dụng, chị V giữ được một lúc thì đưa lại cho V, V cầm chiếc điện thoại đi đến tiệm điện thoại Loan Apple địa chỉ: KP7, phường Thông N, TP. Biên H do chị Bùi Thị Mai H làm chủ tiệm để bán chiếc điện thoại Iphone 6 Plus màu bạc của V thì chị M phát hiện ra V là người trộm cắp chiếc điện thoại của anh V vì sau khi phát hiện bị mất điện thoại, anh V đã trình báo Công an phường Tân P và cung cấp hình ảnh của V trên Facebook nên chị M thông báo cho anh V biết. Sau đó, Công an phường Tân P bắt giữ V cùng tang vật lập hồ sơ giao Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên H xử lý theo quy định.

Vật chứng vụ án:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB, màu hồng, số Imei 355834088243020. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TP. Biên H đã trả lại cho anh V là chủ sở hữu.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 512/TCKH-HĐĐG ngày 10/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Biên H kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB, màu hồng, số Imei 355834088243020 có giá trị định giá là 6.894.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Hoàng V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 48/CT-VKSBH ngày 13/01/2020 của Viện kiểm Sát nhân dân thành phố Biên H đã truy tố bị cáo Võ Ngọc V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Biên Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Võ Ngọc V đã khai nhận vào khoảng 10 giờ 05 phút ngày 09/11/2020 tại địa chỉ số 09, KP2, phường Tân P, TP. Biên H, lợi dụng sự sơ hở của anh Lê Hoàng V đang sửa chữa điện thoại; bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32G, màu hồng. Sau đó, bị cáo đem chiếc điện thoại trên đem đến tiệm cầm đồ điện thoại Loan Apple do chị Bùi Thị Hoa M làm chủ để bán thì bị phát hiện xử lý theo quy định.

+ Tại bản kết luận định giá tài sản số 512/TCKH-HĐĐG ngày 10/11/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Biên H kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus, loại 32GB, màu hồng, số Imei 355834088243020 có giá trị định giá là 6.894.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Võ Ngọc V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên H đã truy tố và viện dẫn.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cũng chỉ vì lười lao động đồng thời cũng muốn có tiền tiêu xài cho bản thân, nên bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, không những làm ảnh hưởng đến cuộc sống của người bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an xã hội tại địa phương; qua đó, thể hiện bị cáo là đối tượng liều lĩnh, có thái độ xem thường pháp luật và ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo là rất kém. Do vậy, đối với bị cáo cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra nhằm mục đích giáo dục cải tạo và răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo là không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét giảm nhẹ một phần mức hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại anh Lê Hoàng V đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Ngọc V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo **Võ Ngọc V** 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/11/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Võ Ngọc V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật. Riêng người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai
- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa;
- Cơ quan Thi hành án hình sự TP. Biên Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người có QLNVLQ (2);
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Phước Tiến**